

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH
PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 02 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG,
TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Tuyết và ông Nguyễn Xuân Lập

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hải Ninh là thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Thành P - Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 01/9/1976, tại tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: 1. Nơi ĐKNKTT: Ấp 8, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; 2. Chỗ ở hiện tại: Tổ 10, khu 5, phường Hà Tu, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Kinh doanh cá thể; Trình độ văn hóa: Lớp 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Thành Đang; Con bà: Trần Thị Mừng; Vợ: Nguyễn Thị Nương, có 01 con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt ngày 04/01/2018, hiện đang bị tạm giam; có mặt tại phiên tòa

*** Những người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị Thư - sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 8, xã Hạ Long, huyện Văn Đồn, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt

2. Chị Nguyễn Thị Chung - sinh năm 1985; Địa chỉ: Đường Phan Đình Phùng, khu 6, phường Cẩm Thượng, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương- vắng mặt

3. Chị Trần Thị Thúy An - sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp 8, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang - vắng mặt

4. Anh Vũ Đình Hợp - sinh ngày 09/9/2000; Địa chỉ: Tổ 65, khu 8, phường Hà Phong, TP hạ Long, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt

5. Anh Lê Quang Khải - sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ 7, phường Quyết Thắng, TP Sơn La, tỉnh Sơn La- vắng mặt

6. Anh Nguyễn Duy Minh - sinh năm 1993; Địa chỉ: Xóm 1, thôn Vạn Đồn, xã Thụy Hồng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình- vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Ngọc Toán - sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ 11, khu 5, phường Hà Tu, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 04/01/2018, tại quán cà phê kinh doanh giải khát, đấm lưng và mát xa “Phương Thảo”, có địa chỉ tại tổ 10, khu 5, phường Hà Tu, TP Hạ Long do Đỗ Thành P làm chủ quán, Công an TP Hạ Long bắt quả tang Vũ Đình Hợp đang quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Chung tại phòng số 4 và Lê Quang Khải đang quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Thu tại phòng số 3. Công an thu tại phòng số 03 một bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã xé rách nhãn hiệu “Condom Hualei”, thu tại phòng số 04 một bao cao su đã sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã xé rách nhãn hiệu “Good” và 400.000 đồng.

Bị cáo Đỗ Thành P có lời khai như sau: Bị cáo có giấy phép đăng ký kinh doanh quán cà phê kinh doanh giải khát, đấm lưng và mát xa “Phương Thảo” tại địa chỉ: Số nhà 541, tổ 36, khu 4, phường Hà Trung, TP Hạ Long. Từ tháng 5 năm 2017, bị cáo thuê nhà của chị Đỗ Thủy Nguyên, tại tổ 10 khu 5 phường Hà Tu thành phố Hạ Long và chuyển quán về đây nhưng khi làm biển tên quán thì người làm biển đã làm nhầm thành quán cà phê “Hương Thảo”. Bị cáo có thuê 03 nhân viên Trần Thị Thúy An (là cháu vợ), Đỗ Hà Vy (sau khi bị bắt thì biết tên thật là Nguyễn Thị Thu và Cuồng (sau khi bị bắt thì biết tên thật là Nguyễn Thị Chung), trong đó chỉ có An và Thu là có hợp đồng lao động còn Chung mới đến làm việc nên chưa có hợp đồng. Trong các hợp đồng ký với An và Thu đều có quy định cấm nhân viên hoạt động mại dâm trong phòng nhưng bị cáo có thỏa thuận miệng với nhân viên là có thể kích dục cho khách bằng tay hoặc bằng miệng tại quán. Khoảng 21 giờ ngày 04/01/2018 có 03 nam thanh niên đi xe mô tô đến quán “Hương Thảo”. Một thanh niên hỏi bị cáo là có mấy nhân viên và bị cáo trả lời là có 03 nhân viên. Bị cáo gọi nhân viên ra đón khách, có 02 thanh niên đi vào phòng số 03 và 04 cùng với 02 nhân viên của quán, 01 thanh niên còn lại ngồi ngoài chờ. Bị cáo lúc đó đang mài sửa cửa nên không biết nhân viên của mình thỏa thuận gì với khách. Một lúc sau thì công an đến kiểm tra và phát hiện trong phòng số 3 và số 4 hai nhân viên của quán là Thu và Chung đang bán dâm cho hai thanh niên tên là Khải và Hợp. Bị cáo khẳng định việc hai nhân viên của quán bán dâm cho khách bị cáo không biết, không có sự đồng ý của bị cáo.

Các người làm chứng: Nguyễn Thị Thu, Nguyễn Thị Chung và Trần Thị Thúy An có lời khai giống nhau thể hiện: Thu và Chung đến làm việc tại quán “Hương Thảo” và có thỏa thuận với bị cáo Phương là chỉ bán dâm chứ không biết đấm lưng. Thu và An có ký hợp đồng với bị cáo Phương trong đó có quy định cấm nhân viên hoạt động mại dâm trong phòng nhưng bị cáo Phương nói là quy định đó chỉ để đối phó với cơ quan quản lý khi bị kiểm tra. Khi bán dâm thì thu 200.000đ/01 lượt trong đó Thu và An được hưởng 100.000đ, riêng với Chung thì bị cáo Phương cho hưởng 150.000đ. Khoảng 21 giờ ngày 04/01/2018 có 03 thanh niên đến quán, lúc đó Thu đang ngồi trên ghế sofa, Chung đang nằm tại giường gấp còn An đang rửa bát. Khi bị cáo Phương ra gặp khách thì có 01 thanh niên (sau biết tên là Khải) hỏi giá đi nhanh thế nào, Phương trả lời là 200.000đ một vé, anh Khải lại hỏi có bao nhiêu nhân viên thì Phương bảo là có 03 em đây và chỉ về phía 03 nhân viên (lúc đó An vừa đi từ bếp lên). Lúc này Khải đi vào phòng vệ sinh, lúc quay ra thì có 01 thanh niên (sau biết tên là Hợp) nói để em trả tiền nhưng anh Khải nói là “mày điên à” rồi rút 400.000đ (loại tiền mệnh giá 100.000đ) đưa cho Phương. Anh Phương bảo là đưa tiền

cho các em nó thì Chung đang nằm tại giường gấp đứng dậy cầm tiền, Khải chỉ tay về Chung nói là em này đi luôn nên Phương điều Chung đi với Hợp vào phòng số 4. Lúc này Khải chỉ tay về phía Thư nên Phương điều Thư đi với Khải vào phòng số 3. An không được chọn nên tiếp tục xuống bếp rửa bát đĩa. Một lúc sau thì công an đến kiểm tra quán và bắt quả tang Vũ Đình Hợp đang quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Chung tại phòng số 04 và Lê Quang Khải đang quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Thư tại phòng số 03. Thư và An bán dâm tại quán của Phương được khoảng 01 năm trong đó Thư được Phương chia tiền cho khoảng 7.000.000đ, An được chia khoảng 15.000.000đ. Chung thì mới đến bán dâm tại quán khoảng 01 tuần.

Các người làm chứng Vũ Đình Hợp, Lê Quang Khải và Nguyễn Duy Minh có lời khai phù hợp nhau với nội dung: Anh Minh là lái xe ôm, tối ngày 04/01/2018 khi đang đón khách tại khu vực “Cầu Trắng” thì Hợp và Khải đến thuê xe ôm đi về phía Cẩm Phả. Khi đi đến gần cây xăng Hà Tu thì Khải chỉ đi vào quán cà phê “Hương Thảo” ở ven đường. Khải bảo anh Minh vào chờ để sau đó chở Khải và Hợp về. Khi vào quán thì Khải hỏi Phương là giá tàu nhanh là bao nhiêu, Phương trả lời là 200.000đ một vé, Khải lại hỏi là có mấy đĩa thì Phương trả lời là có ba đĩa. Sau đó Khải đi vệ sinh, lúc quay ra thì Hợp định trả tiền nhưng Khải không cho và rút 400.000đ đưa cho Phương nhưng Phương bảo đưa cho các cô nhân viên. Sự việc sau đó diễn ra như nội dung trình bày của các người làm chứng là các cô gái bán dâm nêu trên.

Người làm chứng ông Nguyễn Ngọc Toán có lời khai tương tự với phần tóm tắt nội dung vụ án.

Cáo trạng số 99/KSĐT-HS, ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đỗ Thành P về tội “Chứa mại dâm” quy định tại điểm d, đ khoản 2, điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 5 điều 327; điểm b, khoản 1, điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Phương mức án từ 05(năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù, xử phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ và tịch thu số tiền 400.000đ xung công quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Thành P có lời khai không thừa nhận việc bị cáo đồng ý cho nhân viên nữ bán dâm tại quán do mình quản lý. Việc hai nhân viên Thư và Chung bán dâm cho hai thanh niên Khải và Hợp tối ngày 04/01/2018 là do hai nhân viên tự ý bán dâm, bị cáo không biết sự việc.

[2]. Các người làm chứng là khách mua dâm Vũ Đình Hợp, Lê Quang Khải, hai gái bán dâm Nguyễn Thị Thư và Nguyễn Thị Chung, người lái xe ôm anh Nguyễn Duy Minh, một nhân viên còn lại của quán “Hương Thảo” chị Trần Thị Thúy An, người chứng kiến sự việc ông Nguyễn Ngọc Toán có lời khai với những nội dung liên quan phù hợp với nhau thể hiện nội dung: Đỗ Thành P có thỏa thuận cho nhân viên bán dâm cho khách tại quán và ăn chia tiền bán dâm với nhân viên. Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 04/01/2018, khi hai anh Hợp và Khải đến quán “Hương Thảo” hỏi mua dâm thì bị cáo Phương đã đồng ý và thỏa thuận 200.000đ/ 01 người/01 lượt mua

dâm. Bị cáo Phương đã chỉ đạo gái bán dâm Nguyễn Thị Chung thu số tiền 400.000đ của anh Lê Quang Khải và bố trí cho Nguyễn Thị Chung bán dâm cho Vũ Đình Hợp tại phòng số 4 và Nguyễn Thị Thư bán dâm cho Lê Quang Khải tại phòng số 3 của quán “Hương Thảo” do Phương là chủ quán. Điều này phù hợp với nội dung Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an thành phố Hạ Long lập hồi 21 giờ 20 phút, ngày 04/01/2018 tại Cơ sở đầm lưng giải khát “Hương Thảo” tại tổ 10, khu 5, phường Hà Tu, TP Hạ Long.

[3]. Như vậy thấy rằng lời khai của các người làm chứng là khách quan và có căn cứ và phù hợp nên không thể chấp nhận lời khai chối tội của bị cáo Đỗ Thành P. Hành vi của bị cáo Đỗ Thành P như vậy là hành vi cho thuê, cho mượn địa điểm là quán cà phê do mình làm chủ để hai đối tượng Thư và Chung bán dâm cho hai đối tượng Khải và Hợp nên đã phạm tội “*Chứa mại dâm*” quy định tại điều 327 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào chứa mại dâm thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”;

[4]. Đại diện VKSND TP Hạ Long tại phiên tòa hôm nay truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” là có căn cứ nhưng việc VKS truy tố bị cáo theo Điểm d, đ Khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự là chưa có đủ cơ sở vì các lý do sau:

Khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

d) Chứa mại dâm 04 người trở lên;

đ) Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi;...”

Hành vi mại dâm theo nghĩa của từ “mại dâm” trong từ điển tiếng Việt là hành vi bán dâm còn từ “mãi dâm” trong từ điển tiếng Việt là hành vi mua dâm. Như vậy tội “chứa mại dâm” là tội chứa hành vi bán dâm. Như vậy điểm d khoản 2 điều 327 có quy định là “chứa mại dâm 04 người trở lên” thì phải hiểu điều luật quy định là chứa 04 người bán dâm trở lên. Vì nếu hiểu là chứa 04 người mua bán dâm tính cả người bán và người mua dâm thì điểm d khoản 2 điều 327 sẽ trùng lặp với quy định tại điểm c khoản 2 điều 327 Bộ luật hình sự. Bởi lý do như sau: theo Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/-2006 hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLHS thì quy định tại điểm c khoản 2 điều 327 là “Phạm tội hai lần trở lên” là trường hợp “chứa mại dâm” hai đôi mua bán dâm trở lên độc lập với nhau trong cùng một khoảng thời gian. Như vậy trong trường hợp có hai người đến mua dâm độc lập cùng lúc tức là có 04 người đang mua bán dâm bị bắt quả tang thì người chứa mại dâm có thể phải chịu cả điểm c và điểm d khoản 2 điều 327. Như vậy là một hành vi bị xử phạt hai lần và nó vi phạm nguyên tắc chung của luật hình sự quy định tại điều 14 Bộ luật tố tụng hình sự. Và điểm c khoản 2 điều 327 sẽ không còn tác dụng vì mọi trường hợp “chứa mại dâm từ 02 lần trở lên” đã được điểm d khoản 2 điều 327 điều chỉnh. Từ đó phải hiểu đúng điều luật “chứa mại dâm 04 người trở lên” quy định tại điểm d của điều 327 Bộ luật hình sự là chứa 04 người bán dâm cùng lúc trở lên.

Điểm đ Khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự quy định “Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi” là quy định tuổi của người bán dâm vì như đã phân tích ở trên thì tội chứa mại dâm là tội quy định đối với việc chứa hành vi bán dâm. Điều luật này tương tự điểm d khoản 2 điều 254 của Bộ luật hình sự năm 1999 và trước đây trong quá trình áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 thì cũng chỉ áp dụng điểm d khoản 2

điều 254 đối với hành vi chứa mại dâm khi người bán dâm từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Nó phù hợp với điều 329 Bộ luật hình sự quy định về tội mua dâm người dưới 18 tuổi, điều luật chỉ xử lý người mua dâm là người trên 18 tuổi mua dâm người dưới 18 tuổi. Các điều luật này nhằm bảo vệ những người bán dâm chưa đến tuổi thành niên là nạn nhân của hành vi mua bán dâm. Đối với người mua dâm thì là người chủ động thực hiện hành vi sai trái vì thế mới không có điều luật nào xử lý người bán dâm cho người dưới 18 tuổi.

Từ những phân tích trên thấy rằng việc đại diện VKS ND TP Hạ Long đề nghị truy tố bị cáo Phương theo điểm d khoản 2 điều 327 vì chứa hai đôi mua bán dâm và theo điểm đ khoản 2 điều 327 vì chứa một người mua là Vũ Đình Hợp chưa đủ 18 tuổi là không có căn cứ vì vậy không chấp nhận đề nghị này của VKS mà chỉ áp dụng khoản 1 điều 327 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo Phương.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính đến nhân phẩm, danh dự của người phụ nữ, gây mất trật tự trị an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa mới. Tệ nạn mại dâm nói chung là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến hạnh phúc của các gia đình là tế bào của xã hội, là nguồn gốc lây truyền các bệnh xã hội nguy hiểm như AIDS, giang mai, lậu..., tệ nạn này đang bị cả xã hội lên án và nhà nước ta kiên quyết bài trừ. Vì thế cần thiết xử lý nghiêm bị cáo bằng một bản án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[6]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nặng hay giảm nhẹ nào.

[7]. Về vật chứng: 02 bao cao su đã sử dụng và một số bao cao su chưa sử dụng đã bị cơ quan điều tra tiêu hủy nên không xem xét, số tiền 400.000đ thu giữ của là tiền do phạm tội má có nên tịch thu xung công quỹ nhà nước.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 điều 327 Bộ luật hình sự phạt tiền bị cáo số tiền 10.000.000đ

[9]. Đối với lời khai của Trần Thị Thúy An và Nguyễn Thị Thư về việc đã nhiều lần bán dâm tại quán của Phương, nhưng không đủ căn cứ để chứng minh, nên không đề cập xử lý;

[10]. Đối với hành vi mua bán dâm của Nguyễn Thị Thư, Nguyễn Thị Chung, Lê Quang Khải và Vũ Đình Hợp Công an thành phố Hạ Long đã xử phạt hành chính, nên không đề cập.

[11]. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Phương, các điều tra viên, kiểm sát viên cơ bản đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng, không có quyết định tố tụng, hành vi tố tụng nào bị khiếu nại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đỗ Thành P** 05 (năm) năm tù về tội “Chứa mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 04/01/2018.

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 327, Điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ xung công quỹ nhà nước.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 400.000đ theo biên bản giao nhận vật chứng số: 148/BB-THA; ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS; CA Tp Hạ Long;
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp
- THA dân sự Tp Hạ Long;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Quang Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quang Vinh

